

DƯ THẢO

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY
NHIỆM KỲ II (2011-2015)**

Kính thưa: Quý Cổ Đông

Căn cứ vào các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm của nhiệm kỳ II (2011-2015) – HĐQT, BGĐ và toàn thể CB.CNV Công ty Cổ phần Gạch Ngói Cao Cấp ra sức phấn đấu thực hiện đạt được kết quả sau đây:

I/ Đặc điểm tình hình chung:

1/ Những thuận lợi:

Công ty luôn được sự quan tâm giúp đỡ của các Sở ban ngành tỉnh, thị xã và phường nơi công ty trú đóng, nhất là sự chỉ đạo thường xuyên kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn trong sản xuất kinh doanh của HĐQT công ty.

Trong khu vực Tân Uyên chỉ có công ty chúng ta sản xuất được đa dạng hóa sản phẩm nên rất thuận lợi trong việc sản xuất và kinh doanh, khi thị trường cần chủng loại sản phẩm nào thì chúng ta tăng cường sản xuất chủng loại sản phẩm đó. Do vậy mà đã tạo điều kiện uyển chuyển linh hoạt trong công tác điều hành sản xuất và kinh doanh.

Công ty ổn định được nguyên liệu sét đầu vào nhờ có mỏ sét nên chủ động được chất lượng cũng như giá thành sét nguyên liệu.

Duy trì tốt hệ thống quản lý CLSP theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 nên ổn định được CLSP, có chính sách kinh doanh linh hoạt và chế độ khuyến mãi tốt.

Về tiêu thụ sản phẩm nhờ nhà phân phối M&C, các đại lý của công ty và lượng khách hàng trong khu vực tương đối ổn định nên thuận lợi cho kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

Có đội ngũ công nhân lao động có tay nghề cao, nhiều kinh nghiệm, có tinh thần chịu khó, cần cù trong lao động sản xuất, đặc biệt có các cán bộ KHKT tận tâm, nhiệt huyết, luôn tìm tòi sáng tạo, không ngừng sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm giảm giá thành để công ty duy trì sản xuất và hiệu quả kinh doanh trong giai đoạn khó khăn nhất của thị trường là cung luôn luôn vượt nhu cầu xã hội.

Trong nhiệm kỳ công ty nhận được giấy phép khai thác cát tại mỏ sét làm tiền đề tốt để mở rộng sản xuất kinh doanh mặt hàng mới tạo doanh thu và lợi nhuận cho các năm về sau này.

2/ Những khó khăn

Trong nhiệm kỳ II (2011-2015) là giai đoạn khó khăn nhất của thị trường VLXD. Bất động sản vẫn còn đóng băng nên công ty gặp rất nhiều khó khăn, sản phẩm tồn kho lớn, ảnh hưởng đến hiệu quả và công việc làm của người lao động.

Nhìn lại xuyên suốt giai đoạn từ năm 2011-2015 tình hình kinh tế thế giới liên tục khó khăn, đặc biệt là nền kinh tế các nước Châu Âu, sau đó là thiên tai động đất sóng thần tại Nhật Bản làm cho tăng trưởng kinh tế thế giới đạt rất thấp, thêm vào đó là tình hình nợ công ở khu vực đồng tiền chung Châu Âu, tỷ lệ lạm phát của các nước

trên thế giới tăng cao trong đó có Việt Nam. Để kiềm chế lạm phát Chính phủ Việt Nam đã đề ra Nghị quyết số 11 và 13 nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, tiết giảm đầu tư công, thắt chặt tiền tệ đã dẫn đến hàng loạt công trình xây dựng phải dừng lại hoặc giảm tiến độ làm cho nhu cầu VLXD giảm mạnh cho nên cầu nhỏ hơn cung làm cho SXKD cũng bị đình đốn.

Trong nhiệm kỳ II (2011-2015) giá cả các nguyên nhiên vật liệu chính như than đá, cát trấu xay, củi đốt lò ... có lúc tăng đến 50% và giá điện sản xuất liên tục tăng dẫn đến giá thành sản xuất cũng tăng theo. Đồng thời lạm phát tăng cao nên phải điều chỉnh tăng tiền lương cho CB CNV để giảm bớt khó khăn, trong khi đó do cung lớn hơn cầu nên giá bán sản phẩm không tăng lên được mà lại giảm xuống làm hiệu quả SXKD năm 2011 và năm 2013 đạt thấp.

Năm 2012 UBND tỉnh Bình Dương cho phép gia hạn các lò gạch Hoffmen khu vực tỉnh Bình Dương đến tháng 6/2014 cho nên tăng lượng cung VLXD cho thị trường mà giá bán của các lò gạch Hoffmen rất thấp cho nên một số lò tuynel bắt buộc phải giảm giá bán để cạnh tranh..

Năm 2015 chi phí đầu vào như điện, lương cơ bản và lương khoán sản phẩm ... đều tăng lên làm cho chi phí giá thành sản xuất tăng lên. Kinh doanh đất sét khai thác tại mỏ sét gặp khó khăn do cạnh tranh của các hầm trong khu vực mới đưa vào khai thác.

II/ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH.

1/ Các chỉ tiêu SXKD nhiệm kỳ II (2011-2015)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch NK II (2011- 2015)	Thực hiện NK II (2011- 2015)	So sánh (%)
1	GN quy đổi ống 8x18	V	210.840.138	253.370.307	120
	Gạch xây các loại	V	175.400.000	207.056.439	118
	Gạch trang trí các loại	V	5.088.000	6.550.223	129
	Ngói các loại	V	2.720.000	2.947.252	108
2	Đất sét	M3	696.000	742.444	107
3	Cát xây dựng	M3		2.802	
4	Qui tấn VLXD	Tấn	213.537	246.230	115
5	Giá trị SXHH	1000đ	67.343.469	81.819.430	121
6	Doanh thu	1000đ	187.210.748	226.281.973	121
7	LN trước thuế	1000đ	40.440.729	58.118.807	144
8	Nghĩa vụ thuế đối với NN	1000đ	29.272.799	37.621.358	129

Các hệ số sinh lời

STT	Tỷ suất lợi nhuận	Kế hoạch NK II (2011- 2015)	Thực hiện NK II (2011- 2015)	So sánh
1	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	16%	20%	+4%
2	Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	13%	19%	+6%
3	Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	11%	16%	+5%
4	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.330	1.873	+543(đ/CP)

2/ Các chỉ tiêu SXKD năm 2015

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	So sánh (%)
1	GN quy đổi ống 8x18	V	47.202.300	51.765.411	110
	Gạch xây các loại	V	40.000.000	45.135.797	113
	Gạch trang trí các loại	V	1.000.000	1.322.559	132
	Ngói các loại	V	350.000	242.981	69
2	Đất sét	M3	120.000	90.000	75
	Cát xây dựng	M3		2.802	
3	Qui tẩn VLXD GN	Tấn	45.375	51.000	112
4	Giá trị SX HH	1000đ	14.963.821	16.951.478	113
5	Doanh thu	1000đ	43.038.679	48.971.292	114
6	LN trước thuế	1000đ	10.049.054	14.138.225	141
7	Nghĩa vụ thuế đối với NN	1000đ	6.806.854	7.800.000	115

Các hệ số sinh lời

STT	Tỷ suất lợi nhuận	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh
1	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	18%	22%	+4%
2	Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	17%	24%	+7%
3	Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	13%	18%	+5%
4	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.321	1.985	+664 (đ/cp)

3/ Công tác đầu tư phát triển công ty nhiệm kỳ II (2011-2015):

Trong nhiệm kỳ II (2011-2015) công ty tập trung xin được giấy phép khai thác cát tại mỏ sét là một thành công lớn trong khi đó chính phủ đã có chủ trương hạn chế cấp phép khai thác khoáng sản trên toàn quốc, góp phần cho công ty có thêm một sản phẩm khai thác và kinh doanh trong tương lai.

Công ty đã đầu tư mua thêm 5 xe nâng và 1 xe xúc để phục vụ cho sản xuất và bán hàng nhằm tăng năng suất xếp goòng và bốc xếp sản phẩm cho khách hàng.

Đã đưa vào sản xuất và kinh doanh ngói 10 v/m² thành công, tạo thêm một chủng loại sản phẩm mới mà thị trường ưa chuộng.

Trong nhiệm kỳ công ty có đi khảo sát nghiên cứu khai thác và chế biến đá ở Bà Rịa, xem xét mua lại lò gạch tuynel nhưng do nhu cầu VLXD trong năm quá thấp nên đã dừng đầu tư mở rộng

Trong NK II (2011-2015) công ty đã được UBND tỉnh Bình Dương cấp phép sản xuất gạch không nung tại mỏ sét Đồng Chanh, bằng cách dùng nguồn nguyên liệu cát kẹp tại mỏ, đã sản xuất thử nghiệm và kiểm tra CLSP đạt các chỉ tiêu cơ lý gạch xây dựng, nhưng chưa triển khai xây dựng được. **Thứ nhất** : giá thành sản xuất còn cao hơn giá bán của gạch xây đất sét nung truyền thống. **Thứ hai**: nhu cầu gạch xây dựng không nung còn quá thấp...

Về đầu tư mở rộng mỏ sét Đồng Chanh giai đoạn 2: Đã mua được 8,4 hecta đất tại mỏ sét Đồng Chanh, tổng giá trị chuyển nhượng là 19,6 tỷ. Công ty đã làm công văn gửi UB tỉnh và Sở tài nguyên xin cấp phép khai thác giai đoạn 2 đang chờ xem xét.

Về khai thác cát xây dựng tại mỏ sét, trong năm 2015 công ty đã tiến hành khai thác được 2.802 m³, bước đầu do mới thăm dò thị trường nên mới tiêu thụ được 182 m³.

4/ Công tác kinh doanh.

Trong nhiệm kỳ II (2011-2015) mà cụ thể là các năm từ 2011 đến 2013 Chính phủ ra Nghị quyết 11 và 13 cắt giảm đầu tư công thắt chặt tiền tệ từ đó dẫn đến cầu thấp hơn cung nên không những không tăng được giá bán mà phải giảm giá bán để cạnh tranh với các sản phẩm gạch Hoffmen, dẫn đến tỷ suất lợi nhuận công ty trong các năm này giảm, trong khi đó giá NNVL đầu vào tăng lên liên tục. Trước tình hình kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn nên việc theo dõi diễn biến cung cầu của thị trường, xem xét CLSP của các đối thủ cạnh tranh đề ra các chính sách kinh doanh phù hợp cho từng thời điểm tránh tồn kho ứ đọng lớn. Điều chỉnh giá bán linh hoạt từng chủng loại sản phẩm cho phù hợp với nhu cầu của thị trường từng thời điểm để kích thích tiêu thụ sản phẩm.

Tiếp cận thị trường ở các tỉnh Miền Tây để cung cấp sản phẩm cho những công trình đòi hỏi yêu cầu gạch chất lượng tốt cũng như mở rộng thị phần tương lai ở khu vực này do công ty sử dụng nhiên liệu trấu xay được cung cấp từ khu vực này nên hàng đi hai chiều rất thuận lợi.

Duy trì tốt chế độ bán hàng 24/24 và đề ra các đợt khuyến mãi trong những thời điểm cầu thấp để duy trì sản xuất và giải quyết tốt các khiếu nại của khách hàng để tạo niềm tin và duy trì CLSP của công ty.

BGD công ty xác định công tác kinh doanh là quyết định cho sản xuất nên thường xuyên liên hệ khách hàng đại lý, NPP để nắm bắt thông tin thị trường cũng như yêu cầu của khách hàng để có kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp cho từng thời điểm, đồng thời duy trì chính sách khen thưởng cuối năm đối với những khách hàng đạt doanh số cao để tạo mối làm ăn gắn bó lâu dài trong tương lai.

5/ Công tác quản lý NNVL-quản lý CLSP.

BGD công ty xác định để ổn định CLSP đầu ra thì phải quản lý tốt chất lượng nguyên nhiên vật liệu đầu vào. Do vậy mà công tác này được BGĐ đặc biệt kiểm soát chặt chẽ và chọn các nhà cung cấp lớn có chất lượng ổn định.

Mặt khác việc bảo trì, sửa chữa MMTB cũng được thực hiện thường xuyên định kỳ vì nó góp phần rất lớn để tạo nên sự ổn định CLSP. Trong công tác bảo trì, sửa chữa máy móc thiết bị làm sao chi phí thấp nhất mà tuổi thọ là cao nhất, đây là mục tiêu lớn cho bộ phận kỹ thuật công ty, cần phải tìm tòi và suy nghĩ, nên trong nhiệm kỳ II (2011-2015) công ty đã có nhiều sáng kiến như tăng công suất máy đùn lên 30%, giải pháp tiết kiệm chi phí nhiên liệu đốt, thay đổi nhiên liệu đốt tro bay, trấu xay thay than xỉ...

6/ Thu nhập và các chế độ chính sách đối với người lao động:

Thu nhập bình quân của người lao động NK II (2011-2015) bao gồm lương tháng 13, thưởng hoàn thành kế hoạch là : 5.700.000 đ/người/tháng. Riêng thu nhập bình quân năm 2015 của người lao động là : 6.500.000 đ/người/tháng

Trong NK II (2011-2015) công ty đã tổ chức cho CBCNLD đi nghỉ mát 2 đợt vào các năm 2011 ở các tỉnh miền tây và 2014 ở Mũi Né Phan Thiết, tổng kinh phí 260 triệu đồng.

Ngoài ra công ty còn thực hiện đầy đủ các chế độ khác cho người lao động như: BHXH, BHYT, BHTN, phòng hộ lao động, chế độ bồi dưỡng độc hại, trợ cấp thôi việc và xét nâng bậc lương cơ bản đúng theo quy định của Nhà nước.

7/ Phong trào thực hành tiết kiệm chống lãng phí, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật hợp lý hóa dây chuyền sản xuất.

a/ Phong trào thực hành tiết kiệm

BGD cùng Công đoàn và ĐTN đã đề ra các chương trình và biện pháp cụ thể để thực hiện phong trào tiết kiệm chống lãng phí, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng khả năng cạnh tranh, tổng số tiền tiết kiệm NNVL cả nhiệm kỳ II (2011-2015) là: **5,2 tỷ đồng**, trong đó riêng năm 2015 tiết kiệm được là **1,3 tỷ đồng**

b/ Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật

Trong nhiệm kỳ công ty đã có những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất gạch ngói như: Đầu tư xe nâng cơ giới hóa các khâu sản xuất như phơi sấy, xếp goòng và bốc xếp sản phẩm, sáng kiến cải tiến sản xuất thành công gạch mặt goòng không nung tự phục vụ cho công tác sửa chữa goòng của công ty và bán ra ngoài cho các lò gạch trong khu vực. Đưa bàn cắt tự động mới vào sản xuất nhằm phát huy tối đa công suất máy tạo hình và tiết kiệm điện năng.

Sáng kiến dùng trấu xay và than tro bay để thay thế than đá làm nhiên liệu đốt gạch ngói, với giải pháp này mỗi năm tiết kiệm được 2.975.405.981 đồng.

Ngoài ra còn sáng kiến cải tiến lắp đặt Inverter có tải trọng biến thiên lớn cho 2 motor hệ máy tạo hình nhằm tiết kiệm hơn 30% điện năng tiêu thụ.

III/ NHỮNG TỒN TẠI VÀ HƯỚNG KHẮC PHỤC

Bộ phận kỹ thuật TBXM, KCS, kỹ thuật nung đốt cần phải nỗ lực hơn nữa, học tập nâng cao tay nghề để tự xử lý tốt các sự cố thiết bị, kỹ thuật nung đốt tiết kiệm, kỹ thuật sản xuất sản phẩm đạt yêu cầu nhằm hạn chế tối đa tỷ lệ phế phẩm ...tránh tổn thất thiệt hại khi sản xuất sản phẩm mới.

Bộ phận điều hành sản xuất cần phải theo dõi kiểm tra các nhiệm vụ đã phân công cho các tổ sản xuất để chấn chỉnh thực hiện đúng yêu cầu nhằm tạo các sản phẩm đạt yêu cầu ngày một tốt hơn.

Kính thưa toàn thể quý cổ đông Công ty cổ phần gạch ngói Cao Cấp . Trên đây là dự thảo báo cáo tình hình SXKD của công ty trong nhiệm kỳ II (2011-2015). Để bản báo cáo được đầy đủ hơn rất mong sự đóng góp của toàn thể quý cổ đông công ty và quý vị đại biểu.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY